**Mẫu số 03**

**TÓM TẮT LÝ LỊCH KHOA HỌC ỨNG VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG GIÁO SƯ**

1. Họ và tên: Võ Tam

2. Năm sinh: 15/07/1959

3. Chức vụ và cơ quan công tác hiện nay: Phó Hiệu Trưởng Trường Đại Học Y Dược-Đại Học Huế

4. Năm được bổ nhiệm Giáo sư: 2016

*Ngành:  Y Học                               Chuyên ngành*: Nội Khoa ( Nội Thận – Nội Cơ Xương Khớp)

5. Danh hiệu trong nước và quốc tế:

- Thầy thuốc ưu tú năm 2010.

- Thầy thuốc Nhân dân 2017.

6. Số công trình khoa học đã công bố trên các tạp chí khoa học:131

*Trong đó:*

*- ISI hoặc/và Scopus:                   (5 năm gần đây:   3      )*

*- Tạp chí nước ngoài khác:          (5 năm gần đây:    1       )*

7. Số sáng chế, giải pháp hữu ích:

*Trong đó, quốc tế:                        (5 năm gần đây:           )*

8. Số sách chuyên khảo và giáo trình đã xuất bản:23

*Trong đó:*

*- 5 năm gần đây:7*

*- Do Nhà xuất bản nước ngoài, Nhà xuất bản cấp Quốc gia, Bộ và tương đương xuất bản*:17

9. Tổng số trích dẫn *(nếu có):*                                            Chỉ số h*index(nếu có):*

10. Giải thưởng KH&CN quốc tế, quốc gia hoặc tương đương:

- Giải Ba Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2016.Tên công trình: Nghiên cứu đặc điểm và hiệu quả điều trị tăng kali máu bằng Terbutaline sulfate phối hợp với insulin và glucose ưu trương ở bệnh nhân suy thận mạn.

- Giải Nhất Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2017.Tên công trình: Nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học y sinh học thông qua hợp tác quốc tế: Mô hình thành công của Trường Đại học y dược Huế

- Giải Nhì Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Tỉnh Thừa Thiên Huế 2018 . Tên công trình: Giá trị của Asymmetric Dimethylarginine huyết tương trong việc đánh giá tiến triển của bệnh thận và nguy cơ bệnh tim mạch ở bệnh nhân Bệnh thận mạn.

- Giải Ba Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Quốc gia 2019 (14/5 2019) . Tên công trình: Giá trị của Asymmetric Dimethylarginine huyết tương trong việc đánh giá tiến triển của bệnh thận và nguy cơ bệnh tim mạch ở bệnh nhân Bệnh thận mạn.

11. Bài báo khoa học tiêu biểu *(Liệt kê tối đa 10 bài báo tiêu biểu trong cả quá trình, kèm theo chỉ số trích dẫn của bài báo và chỉ số ảnh hưởng của tạp chí, nếu có)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tên bài báo | Số tác giả | Đăng trên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học | Tập | Số | | Số tác giả |
| 01 | Routine and precise dialysis quantification made possible with in-line dialysate urea sensing monitor | 6 | XXXIst Congress of the EDTA. European Renal Association.  3-6 July 1994,Vienna- Austria. |  | |  | 1994 |
| 02 | Concentration of the serum hs-CRP in patients with chronic renal failure who were treated by conversative therapy. | 3 | Journal of medicine and pharmacy, Hue university of medicine and pharmacy,  ISSN 1859-3836 |  | | No.3/  2013 | 2013 |
| 03 | Efficacy and safety of the combination of alrndronate and cholecalciferol in the treatment of osteoporosis in the chronic hemodialytic patients. | 2 | Journal of medicine and pharmacy, Hue universityof medicine and pharmacy, ISSN 1859-3836, 12/2014 |  | | No.6/  2014 | 2014 |
| 04 | The correlations of cytokines in patients with rheumatoid arthritis. | 2 | Journal of medicine and pharmacy, Hue universityof medicine and pharmacy, ISSN 1859-3836, 12/2014 |  | | No.6/  2014 | 2014 |
| 05 | Vai trò của FGF 23 trong rối loạn khoáng xương trên bệnh nhân bệnh thận mạn | 2 | Tạp chí y dược học, Trường Đại học Y Dược Huế, ISSN 1859-3836 |  | | 7/2016 | 2016 |
| 06 | Rối loạn Xương và khoáng trên bệnh thận (CKD-MBD) theo khuyến cáo KDIGO 2017 | 2 | Tạp chí y dược học, Trường Đại học Y Dược Huế, ISSN 1859-3836 |  | | 11/2017 | 2017 |
| 07 | * [Prevalence, Awareness, Treatment, and Control of Hypertension and Its Risk Factors in (Central) Vietnam](https://www.hindawi.com/journals/ijhy/2018/6326984/), | 5 | Hindawi  International journal of Hypertension.  Research Article (12 pages),  Article ID 6326984. |  | | Volume 2018 | * 2018 |
| 08 | Relationship between cardiovascular diseases and anatomosis of arteriovenous fistular in patients with regularly hemodialysis at Cho Ray Hospital. | 2 | International Society of Nephrology (ISN) frontiers meeting |  | |  | 2018 |
| 09 | Plasma Asymmetric Dimethylarginine and Its Association With Some Of Cardiovascular Disease Risk Factors In Chronic Kidney Disease | 3 | The Medical Journal of Malaysia  Ref.:  Ms. No. MJM-D-18-00010R1  It was accepted on 01.04.2019.  The article will appear in June 2019 issue. |  | |  | * 2019 |
| 10 | Evaluation of graft function in renal retransplantation at Hue central hospital  Doi 13.31276/VJSTE 61(1)41-44  *Classification number 3.2* | 4 | Vietnam Journal of Science, Technology and Engineering  ISSN 2525-2461 | No1 | | Vol 61 | * 3/2019 |

12. Sách chuyên khảo và giáo trình tiêu biểu *(Liệt kê tối đa 5 sách và/hoặc giáo trình tiêu biểu trong cả quá trình, kèm theo chỉ số trích dẫn, số lần tái bản, nếu có):*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tên sách | Loại sách | Nhà xuất bản  Và năm xuất bản | Số tác giả | Viết một mình  hoặc chủ biên, tham gia | Thẩm định,  Xác nhận sử dụng của CSGDĐH | ISBN |
| 1 | Bệnh thận mạn :  Bệnh học, chẩn đoán và điều trị  ( Sách chuyên khảo) | Sách CK | NXB Đại Học Huế, năm 2012,  Tái bản lần 1 năm 2016 | 1 | Chủ biên | Sử dụng toàn quốc | ISBN:  978-604-912-547-8 |
| 2 | Giáo trình Nội khoa Sau đại học Bệnh Thận - Tiết niệu. | GT | NXB Đại học Huế, năm 2009, tái bản lần 1 năm 2012, tái bản lần 2 năm 2014. Mã số: GT/20-2014. | 04 | Đồng  Chủ biên; | Sử dụng giảng dạy cho các lớp sau đại học tại Đại Học Y Dược Huế | ISBN:  978-604-912-172-2 |
| 3 | Giáo trình đại học Nội Khoa Cơ sở | GT | NXB Đại Học Huế, năm 2018; |  | Đồng  Chủ biên, | Sử dụng giảng dạy tại Bộ môn Nội - Trường ĐH Y Dược Huế | ISBN:  978-604-  912-  973-5 |
| 4 | Giáo trình đại học Bệnh Học Nội Khoa | GT | NXB đại học Huế, 2018 | 15 | Tham gia  biên soạn | Sử dụng giảng dạy đại học tại ĐH Y Dược Huế | ISBN:  978-604-974-015 -2 |
| 5 | Cẩm nang lọc màng bụng- Bộ Y Tế , | HD | Nhà xuất bản y học, 2015. | 14 | Tham gia  biên soạn. | Sử dụng toàn quốc | ISBN:  978-604-66-1290-2 |
| 6 | Hướng dẫn qui trình khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, chuyên ngành cơ xương khớp. | HD | NXB Y học , năm 2017 | 31 | Tham gia  Biên soạn,  . | Sử dụng toàn quốc | ISBN:  978-604-  2213-3 |
| 7 | Hướng dẫn ghép tạng Việt Nam | HD | NXB Y học , năm 2017 |  | Tham gia  Biên soạn,  . | Sử dụng toàn quốc | ISBN:  978-604-  66-  2957-3 |

13. Kết quả nghiên cứu khoa học tiêu biểu trong 5 năm gần đây *(Liệt kê tối đa 5 công trình khoa học tiêu biểu trong 5 năm gần đây (bài báo khoa học và/hoặc sách chuyên khảo; sáng chế, giải pháp hữu ích; giải thưởng...):*

Trong quá trình hoạt động nghiên cứu khoa học, công nghệ và đào tạo bao gồm sách xuất bản, đề tài khoa học và bài báo khoa học. Xin liệt kê 5 công trình khoa học tiêu biểu trong 5 năm gần đây như sau:

**13.1. Sách chuyên khảoBệnh thận mạn: *Bệnh học, chẩn đoán và điều trị.***

Chủ biên một mình, NXB Đại học Huế, xuất bản tháng 4 năm 2012 (QĐ số 02/QĐ-ĐHH-NXB) mã số: CK/02/2012, phát hành 500 bản, gồm 239 trang.

Tái bản lần 1, có điều chỉnh bổ sung, ***Bệnh thận mạn: Bệnh học, chẩn đoán và điều trị,***Chủ biên một mình, NXB Đại học Huế, xuất bản tháng 3 năm 2016(QĐ số 13 /QĐ-ĐHH-NXB) mã số : CK/13-2016/T, phát hành 500 bản, gồm 284 trang.

Đây là tập sách tập hợp, cập nhật kiến thức về bệnh thận mạn (suy thận mạn) kết hợp với những số liệu thực tế trong nghiên cứu về bệnh thận mạn của bản thân. Sách phục vụ cho giảng dạy trong chuyên ngành Nội thận tiết niệu tại Trường Đại học Y Dược Huế và phục vụ công tác nghiên cứu cho chuyên ngành.

**13.2. Sách Giáo trình: *Giáo trình Nội khoa Sau đại học Bệnh Thận - Tiết niệu.***

Đồng chủ biên: Võ Phụng, Võ Tam , biên soạn gồm 4 tác giả: Võ Phụng, Võ Tam, Hoàng Bùi Bảo, Hoàng Viết Thắng, NXB Đại học Huế, xuất bản năm 2009 (QĐ số 132/QĐ-ĐHH-NXB), phát hành 500 bản, gồm 306 trang.

Tái bản lần 1, có chỉnh sửa bổ sung năm 2012 (QĐ số 30/QĐ-ĐHH-NXB) mã số GT/30-2012/T1, phát hành 500 bản, gồm 415 trang

Tái bản lần 2 có chỉnh sửa bổ sung năm 2014 (20/QĐ-ĐHH-NXB), mã số GT/20-2014/T2, phát hành 500 bản, gồm 415 trang.

Đây là sách giáo trình để giảng dạy chính thức học phần Thận tiết niệu dành cho các đối tượng sau đại học tại Trường Đại học Y Dược Huế.

***13.3.* Sách hướng dẫn *: Cẩm nang lọc màng bụng – Bộ y tế.***

Tham gia biên soạn, gồm 14 tác giả, Nhà xuất bản Y học, Hà nội, xuất bản năm 2015 (QĐ 348/QĐ-XBYH) mã số ISBN: 978-604-66-1290-2, phát hành 1000 bản và 238 trang.

Đây là tập sách hướng dẫn phương pháp lọc màng bụng để điều trị bệnh nhân bệnh thận mạn giai đoạn cuối, do Bộ y tế Việt nam chủ trì, đã mời các chuyên gia trong lĩnh vực Nội thận tiết niệu biên soạn và phát hành, để áp dụng thống nhất cho tất cả các cơ sở y tế ở Việt nam có sử dụng kỹ thuật này để điều trị bệnh thận mạn giai đoạn cuối. Ngoài 2 phương pháp ghép thận, thận nhân tạo thì lọc màng bụng được xem là 1 phương pháp có hiệu quả và phù hợp với điều kiện kinh tế và xã hội nước ta.

**13.4 Sách hướng dẫn *:*** Hướng dẫn ghép tạng Việt Nam - ***Bộ y tế.***

Ghép thận phương pháp hiện đại có hiệu quả nhất trong điều trị suy thận mạn giai đoạn cuối. Việt Nam tiếp cận ghép thận từ những năm 1992 và hiện nay trên toàn quốc gần 900 bệnh nhân được ghép thận ở nhiều trung tâm, bệnh viện trong toàn quốc.

Nhu cầu cần có sách hướng dẫn để có thể áp dụng tốt nhất phương pháp này trên toàn quốc. Hội ghép tạng việt nam đã mời các chuyên gia trong lĩnh vực ghép tạng để soạn thảo sách hướng dẫn và đã được Bộ y tế nghiệm thu và phát hành. Bản thân là chuyên gia dược đào tạo trong lĩnh vực ghép tạng và tham gia vào biên soạn Sách Hướng dẫn ghép tạng Việt Nam.

**13.5. Bài báo khoa học đăng tải Quốc tế.**

Tên đề tài: Plasma Asymmetric Dimethylarginine and Its Association With Some Of Cardiovascular Disease Risk Factors In Chronic Kidney Disease.

Tạp chí: The Medical Journal of Malaysia

Mã số: No. MJM-D-18-00010R1

Ngày chấp thuận 01.04.2019.

Đây là đề tài ứng dụng mới đầu tiên ở việt nam để có thể đánh giá sớm, tiên lượng được nguy cơ tim mạch , nguyên nhân tử vong hàng đầu ở bệnh nhân bệnh thận mạn, suy thận mạn.

Đề tài này được Ủy ban Tỉnh Thừa thiên Huế, Ban tổ chức giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Tỉnh Thừa thiên Huế trao giải nhì năm 2018 và , Ban tổ chức giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Tỉnh Thừa thiên Huế trao giải nhì năm 2018 , Ban tổ chức giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Quốc gia trao giải ba năm 2019

14. Các hoạt động cộng đồng hiện nay *(Lãnh đạo các hiệp hội khoa học, kỹ thuật trong nước và quốc tế; Ban biên tập tạp chí khoa học,...):*

*-* Phó chủ tịch Hội Thận - Tiết niệu Việt Nam từ năm 2011 đến nay

- Phó chủ Tịch Hội Thấp khớp Học Việt Nam từ năm 2012 đến nay.

- Ủy viên Thường vụ Hội Ghép tạng Việt Nam từ năm 2015 đến nay

- Chủ tịch Hội Thấp khớp học Thừa Thiên Huế từ năm 2014 đến nay

- Phó Trưởng Ban Biên tập tạp chí Y Dược học Trường Đại học Y dược Huế

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Ứng viên** *(ký và ghi rõ họ tên)*  *D:\Google Drive\ho so ca nhan- mới\chử ký BS Tam.jpg*  GS TS Võ Tam |